TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
KHU VỰC 7 – CÀ MAU	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 68/2026/QĐST-DS	*Cà Mau, ngày 24 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 291/2026/TLST - DS ngày 26 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Đặng Thị Ngọc M, sinh ngày 01/01/1958. Căn cước công dân số 095158003260 cấp ngày 12/8/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội. Địa chỉ: Ấp X, xã H, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bà Đặng Thị Ngọc M: Chị Trần Thùy L, sinh ngày 06/3/1995. Căn cước công dân số: 095195008535 cấp ngày 31/01/2024 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội. Địa chỉ: Ấp A, xã V, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn:

1. Ông Hồng Phương T, sinh ngày 19/01/1984. Căn cước công dân số 095084004557 cấp ngày 29/01/2024 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2. Bà Lê Thị Hồng H, sinh ngày 01/01/1959.

Cùng địa chỉ: Ấp D, xã H, tỉnh Cà Mau.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Buộc ông Hồng Phương T và bà Lê Thị Hồng H liên đới thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho bà Đặng Thị Ngọc M tổng số tiền gốc là 288.417.000 đồng (Hai trăm tám mươi tám triệu bốn trăm mười bảy nghìn đồng).Kể từ ngày Quyết

định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự

2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 14.420.850 đồng (Mười bốn triệu bốn trăm hai mươi nghìn tám trăm năm mươi đồng), nhưng hòa giải thành được giảm 50% bằng 7.210.425 đồng (Bảy triệu hai trăm mười nghìn bốn trăm hai mươi lăm đồng). Chị Trần Thùy L là người đại diện theo ủy quyền của bà Đặng Thị Ngọc M và ông Hồng Phương T, bà Lê Thị Hồng H thỏa thuận và thống nhất bà Đặng Thị Ngọc M tự nguyện chịu án phí 3.605.212 đồng (Ba triệu sáu trăm lẽ năm nghìn hai trăm mười hai đồng). Ông Hồng Phương T, bà Lê Thị Hồng H tự nguyện cùng phải chịu án phí số tiền 3.605.212 (Ba triệu sáu trăm lẽ năm nghìn hai trăm mười hai đồng).

Do bà Đặng Thị Ngọc M là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được miễn toàn bộ án phí.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 7 – Cà Mau;
- THADS tỉnh Cà Mau;
- Phòng THADS khu vực 7 – Cà Mau;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Kiều A